



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ

(Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số: 0703000858 ngày 31/08/2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp và được đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 07/06/2012 với mã số doanh nghiệp: 0600393680 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp)

Tân Thành, tháng 4 năm 2013



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ

(Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số: 0703000858 ngày 31/08/2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp và được đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 07/06/2012 với mã số doanh nghiệp: 0600393680 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN NĂM 2012: CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Deloitte.

Địa chỉ: Tầng 18, Tòa nhà Tím Square
22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, TpHCM
Điện thoại: (84-8) 39100751 Fax: (84-8) 39100750
Website: www.deloitte.com/vn

30
N
A
KH
PH

MỤC LỤC

CÁC CHỮ VIẾT TẮT	4
1 TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	6
1.1 THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY	6
1.2 LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.....	6
1.3 TỔNG HỢP QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN CỦA PVID	7
1.4 CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY.....	8
1.5 SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY.....	8
1.6 CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ:	9
1.7 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:.....	9
A. SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ	9
B. NGUYÊN VẬT LIỆU	13
C. CHI PHÍ SẢN XUẤT	15
D. TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ	15
E. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI	16
F. TÌNH HÌNH KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM DỊCH VỤ	16
1.8 THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG MARKETING	16
1.9 NHÃN HIỆU THƯƠNG MẠI, ĐĂNG KÝ BẢN QUYỀN.....	16
1.10 CÁC HỢP ĐỒNG LỚN ĐANG ĐƯỢC THỰC HIỆN HOẶC ĐÃ KÝ KẾT	16
2 BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	18
2.1 KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011/2	18
2.2 NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM 2012.....	18
2.3 KẾ HOẠCH TRONG NĂM 2012	18
3 BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	19
3.1 BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	19
3.2 BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	21
4 BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012	22
5 BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN 2012	
5.1 ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	22
5.2 KIỂM TOÁN NỘI BỘ.....	22
6.3 NHỮNG CÔNG TY MÀ PVID NẪM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT CHI PHỐI:	23
7 TỔ CHỨC NHÂN SỰ:	23

7.1 NHÂN SỰ BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH:.....	23
7.2 TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG TẠI CÔNG TY:.....	24
7.3 CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỜNG, TRỢ CẤP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG:.....	25
8 THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:.....	27
8.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT.....	27
8.2 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG ĐẾN THỜI ĐIỂM 31/12/2012.....	29
8.3 CHI TIẾT VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP VÀ SỐ CỔ PHẦN NẪM GIỮ TẠI NGÀY 31/12/2012.....	29
8.4 DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY ĐẾN THỜI ĐIỂM 31/12/2012:.....	30

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

PVID	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Khí
UBCKNN	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
DHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban kiểm soát
BGD	Ban giám đốc
CP	Cổ phần
• CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CNĐKKD	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
CPI	Consumer Price Index – Chỉ số giá tiêu dùng
ISO	International Organization for Standardization – Cơ quan thiết lập tiêu chuẩn quốc tế bao gồm các đại diện từ các tổ chức tiêu chuẩn các quốc gia
BCTC	Báo cáo tài chính

Thuế GTGT	Thuế Giá trị gia tăng
Thuế TNDN	Thuế Thu nhập doanh nghiệp
SXKD	Sản xuất kinh doanh
KCN	Khu công nghiệp
HĐLĐ	Hợp đồng lao động

1 TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:

1.1 THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY:

Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Khí

Tên tiếng Anh: PetroVietnam Gas Investment and Construction Joint Stock Company

Tên viết tắt: PVID

Logo:



Địa chỉ: Nhà máy bọc ống, Đường 2B KCN Phú Mỹ 1, H.Tân Thành, T.BR-VT

Điện thoại: (064) 3924 456

Fax: (064) 3924 455

Website: www.pvid.com.vn

Email: mail@pvid.com.vn

Vốn điều lệ: 215.999.980.000 đồng (*Hai trăm mười năm tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng*).

1.2 LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp khí (*tên cũ là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Khu công nghiệp và Đô thị IDICO – Dầu khí*) được thành lập ngày 31/08/2007 tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định theo Nghị quyết số 4041/NQ-DKVN của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với sự tham gia góp vốn của 13 cổ đông, trong đó các cổ đông sáng lập là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) và Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam (IDICO).

Đến tháng 06/2009, Công ty chuyển trụ sở về thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp khí (đăng ký thay đổi GCNĐKKD lần thứ 4, ngày 15/07/2009) với số vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

Công ty hiện là đơn vị trực thuộc Tổng công ty khí Việt Nam (PV Gas) hoạt động trên các lĩnh vực đầu tư xây dựng, xây lắp công trình, sản xuất cơ khí, chống ăn mòn kim loại, gia tải đường ống dầu khí, xuất nhập khẩu thiết bị, vật tư, hàng hóa, các dịch vụ hậu cần phục vụ cho các dự án Dầu khí trong và ngoài nước.

Ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp khí hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số: 0703000858 ngày 31/08/2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp và được đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 07/06/2012 với mã số doanh nghiệp: 0600393680 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp với các lĩnh vực kinh doanh sau:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: cho thuê văn phòng, siêu thị nhà ở).
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Chi tiết: thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp).
- Đầu tư xây dựng và khai thác phát triển khu liên hợp công nghiệp – đô thị và dịch vụ; đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng cho thuê mặt bằng, nhà xưởng, bãi cảng, máy – thiết bị thi công;
- Đầu tư xây dựng: các nhà máy chế tạo cơ khí phục vụ ngành dầu khí, hóa chất, nhà máy xi măng và sản xuất vật liệu xây dựng;
- Các dịch vụ hậu cần, xuất nhập khẩu thiết bị vật tư – hàng hóa phục vụ cho kinh doanh dự án trong và ngoài nước; kinh doanh dịch vụ khu công nghiệp và đô thị;
- Tư vấn các công trình dầu khí; lập dự án và quản lý dự án; giám sát thi công và xây dựng công trình dân dụng và công trình công nghiệp; thiết kế các công trình dân dụng và công nghiệp;
- Khảo sát địa chất xây dựng công trình; khảo sát địa hình công trình;
- Xây dựng, lắp đặt hệ thống đường dây tải điện, trạm biến áp 35KV, điện dân dụng và công nghiệp;
- Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa thi công xây lắp (kể cả EPC - nhận thầu trọn gói) các công trình khí, công trình cảng, đường thủy, công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, công trình biển, cơ sở hạ tầng;
- Lắp đặt, duy tu, bảo dưỡng, các chân đế giàn khoan, các kết cấu kim loại, các bồn bể chứa xăng, khí hóa lỏng, nước, bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ; sản xuất các sản phẩm cơ khí, chống ăn mòn kim loại, gia tải đường ống, bảo dưỡng sửa chữa tàu thuyền và các phương tiện nổi;
- Cung ứng nhân lực.

1.3 TỔNG HỢP QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN CỦA PVID:

Thời điểm	Vốn điều lệ tăng thêm (ngàn VND)	Vốn điều lệ sau khi tăng (ngàn VND)	Hình thức tăng vốn
Tại thời điểm thành lập Công ty cổ phần năm 2007	-	100.000.000	Số lượng cổ phần: 10.000.000 cổ phần Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần Thời điểm này Công ty có 13 cổ đông
Lần 1 - Tháng 02/2010 - Theo Nghị quyết ĐHCĐ số 04/NQ-ĐHCĐ ngày 4/2/2010	100.000.000	200.000.000	Phát hành riêng lẻ, tổng số lượng CP phát hành là 10.000.000 cổ phần: - Bán cho cổ đông hiện hữu 4.850.000 CP với giá 10.000 VND/CP - Bán cho cán bộ, công nhân viên 800.000 CP với giá 10.000 VND/CP - Bán cho nhà đầu tư khác: 4.350.000 CP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ

			với giá 12.000 VND/CP
Lần 2 - Tháng 08/2011 - Theo Nghị quyết ĐHCĐ số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/05/2011	15.999.980	215.999.980	Phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2010 cho cổ đông hiện hữu: Số lượng cổ phần: 1.599.998 cổ phần Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần Thời điểm này Công ty có 100 cổ đông.

1.4 CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Khí được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005. Cơ sở hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/05/2011.

Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện tại gồm: Văn phòng Công ty: Nơi đặt trụ sở chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Khí, có văn phòng làm việc của HĐQT, BGD và các phòng ban chức năng; Nhà máy bọc ống Dầu khí:

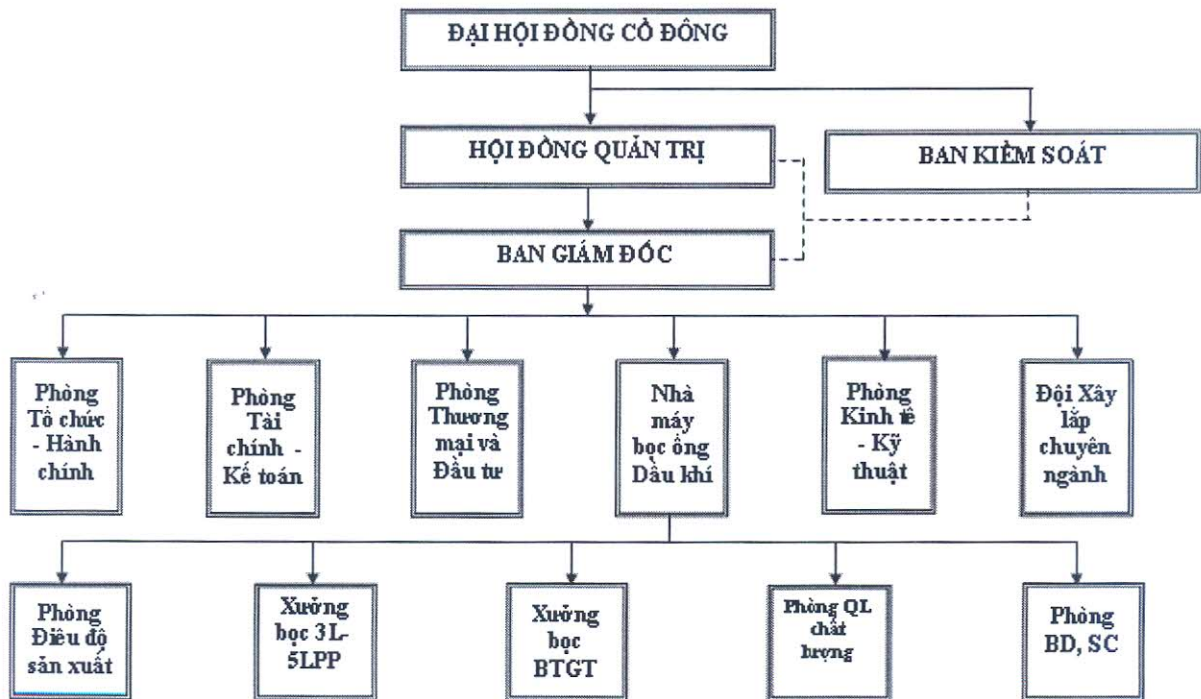
Địa chỉ: Đường 2B KCN Phú Mỹ 1, H.Tân Thành, T.Bà Rịa - Vũng Tàu

Điện thoại: (064) 3924 456/ 3924 457

Fax: (064) 3924 455

1.5 SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY

MÔ HÌNH TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ NĂM 2012



1.6 CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ:

Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất trong Công ty, quyết định những vấn đề và nhiệm vụ được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT hiện nay có (6) thành viên và nhiệm kỳ là 5 năm (2012-2017).

Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc điều hành và quản lý Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát hiện nay có 3 thành viên và có nhiệm kỳ 5 năm tương ứng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

Ban Giám đốc: Giám đốc điều hành: Là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trưởng các phòng, ban chức năng, Đội trưởng đội xây lắp, Giám đốc nhà máy bọc ống Dầu khí: Giúp việc và chịu trách nhiệm những nội dung công việc do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và Hội đồng quản trị về kết quả công việc được phân công.

1.7 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

A. SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ

1. Hoạt động sản xuất bọc ống

Mặc dù mới được thành lập chưa lâu nhưng Công ty được thừa hưởng những thuận lợi về mặt uy tín thương hiệu cũng như mối quan hệ đối tác của Tổng Công ty Khí Việt Nam trên thị trường cả trong và ngoài nước.

Nhà máy bọc ống Dầu khí là nhà máy đầu tiên tại Việt Nam trong lĩnh vực bọc ống và là Nhà máy bọc ống hiện đại nhất tại khu vực Đông Nam Á. Nhà máy được trang bị 2 dây chuyền thiết bị tiên tiến, hiện đại nhất hiện nay trên thế giới, là: Dây chuyền đồng bộ bọc ống chống ăn mòn sử dụng phương pháp Bọc 3LPE/PP hoặc FBE và dây chuyền đồng bộ bọc ống bê-tông gia tải được sử dụng công nghệ phun văng (Impingement) liên tục có lưới thép gia cường cho bê tông. Hiện nay, trên thế giới có 3 phương pháp bọc chống ăn mòn được sử dụng, gồm: phương pháp bọc Asphalt Enamel (AE), phương pháp bọc Fusion Bounded Epoxy (FBE) và phương pháp bọc 3 lớp Polyethylene/Polypropylene (3LPE/PP) kết hợp với lớp lót FBE. Tuy nhiên, phương pháp bọc AE có từ khá lâu, hiện không còn được sử dụng ở các nước phát triển. Lý do vì chi phí bọc AE phụ thuộc nhiều vào giá dầu mỏ vì đây là sản phẩm của dầu mỏ, đường ống bọc AE cũng có chi phí thiết kế, bảo trì Anode cao hơn trong khi tuổi thọ của AE thấp hơn so với phương pháp bọc tiên tiến khác. Không những thế, AE còn được xác định là vật liệu gây tác hại đến môi trường. Phương pháp bọc được

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ

triển khai tại Nhà máy Bọc ống Dầu khí là công nghệ mới nhất hiện nay, đang được sử dụng rộng rãi trên thế giới. Công tác chế tạo, lắp đặt, chạy thử dây chuyền máy móc thiết bị Nhà máy do Nhà thầu chính - Tập đoàn Bauhuis International B.V của Hà Lan thực hiện. Ngoài bọc chống ăn mòn và bê tông gia trọng, nhà máy bọc ống còn có thiết bị bọc cách nhiệt bằng foam và thiết bị bọc cách nhiệt đa lớp MLPP cho các loại ống.

- Quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh:
 - Đấu thầu hoặc nhận chỉ định thầu các dự án trong và ngoài nước
 - Ký kết hợp đồng
 - Nhận ống hoặc nhập khẩu ống theo hợp đồng và nhập các nguyên liệu khác.
 - Bọc ống
 - Bàn giao sản phẩm cho khách hàng
- Đối tượng khách hàng:
 - Các doanh nghiệp dầu khí trong nước:
 - + Tổng công ty khí Việt Nam - CTCP
 - + Tổng công ty Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí PTSC
 - + Tổng công ty Petrosetco
 - + Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro
 - + Hoàng Long JOC
 - + Hoàn Vũ JOC
 - + Thăng Long JOC
 - + Cửu Long JOC
 - + Lam Sơn JOC
 - + Công ty cổ phần khí thấp áp Dầu khí Việt Nam
 - + Công ty Gas Việt Nhật
 - Các doanh nghiệp nước ngoài
 - + Tập đoàn Marubeni Itochu Nhật Bản ...

Stt	Tên dự án	Khối lượng	Loại ống	Tiến độ	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Dự án Nhơn Trạch	1,6km	16 inch	100%	Tháng 07/2010	Bọc 3LPE + CWC
2	Dự án Hải Sư Trắng	28km	12 inch	100%	Tháng 11/2010	Bọc 3LPE + CWC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP KHÍ

3	Dự án Tê Giác Trắng	38 km	6 inch	100%	Tháng 02/2011	Bọc 3LPE + CWC
			8 inch			Bọc 3LPE + CWC
			10 inch			Bọc 3LPE + CWC/FBE + PUF + CWC
			16 inch			Bọc FBE+PUF+CWC
4	Dự án RC5 – RC6	7,8 km	8 và 10 inch	100%	Tháng 05/2011	Bọc 3LPE + CWC
5	Dự án RC6 – RC7	7,3 km	12 inch	100%	Tháng 07/2011	Bọc FBE+PUF+CWC
6	Cacbon Steel – Dự án Biển Đông 1	47 km	20 và 20,25 inch	100%	Tháng 12/2011	Bọc 3LPE + CWC
7	Bọc ống dự án Khí thấp áp Nhơn Trạch và Hiệp Phước	21 km	3,4, 6, 8, 10, 14 inch	100%	Tháng 08/2011	Bọc 3LPE + CWC
8	Bọc cách nhiệt tuyến ống GTC1-MTC1	10,8 km	12,7 inch	100%	06/2012	Bọc FBE+PUF+CWC
9	Bọc bê tông tuyến ống GTC-BK14	5,4 km	8,6 inch	100%	5/2012	Bọc FBE+PUF+CWC
10	Bọc bend & lắp đặt anode DA HSTĐ		10,75 & 16 inch	100%	7/2012	Bọc Bend & lắp đặt anod
11	Dự án Dừa - dịch vụ bọc ống	17 km	6,8,10,12 inch	100%	3/2013	Cung cấp dịch vụ bọc ống 3LPE, PUF& CWC
12	DA Thăng Long – Đông Đô	13,3 km	12,6,8,10 inch	75%	5/2013	Bọc Form & bọc Bê tông & HDPE

2. Hoạt động xây lắp công trình khí

- Quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh:
 - Đấu thầu hoặc nhận chỉ định thầu các dự án trong và ngoài nước
 - Ký kết hợp đồng
 - Triển khai dự án, thành lập Ban điều hành dự án và giao cho Đội xây lắp chuyên ngành thi công.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẬP KHÍ

- Mua sắm thiết bị và các vật tư khác theo hợp đồng.
- Đội xây lắp chuyên ngành thực hiện thi công theo tiến độ dự án.
- Nghiệm thu, bàn giao Công trình cho khách hàng.
- Đối tượng khách hàng:
- Các doanh nghiệp trong nước:
 - + Tổng công ty khí Việt Nam - CTCP
 - + Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam.
 - + Công ty liên doanh khí lỏng Việt Nhật...
- Các dự án đã thực hiện:

Stt	Tên hợp đồng	Chủ đầu tư	Ghi chú	Ngày hợp đồng có hiệu lực	Ngày kết thúc hợp đồng
1	Thiết kế, mua sắm vật tư thiết bị thi công xây dựng và lắp đặt (EPC) Dây chuyền cấp khí cho Nhà máy Đạm Cà Mau	Công ty khí Cà Mau - Chi nhánh của Tổng Công ty khí VN	Đã hoàn thành	28/10/2009	30/06/2010
2	Thiết kế, mua sắm vật tư thiết bị thi công xây dựng và lắp đặt (EPC) Dây chuyền cấp khí cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 2	Tổng Công ty khí VN- Công ty TNHH một thành viên của PetroVietNam	Đã hoàn thành	21/5/2010	25/10/2010
3	EPC hệ thống phân phối khí thấp áp cho các KCN huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai giai đoạn 1	CTY CP phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	Đã hoàn thành	08/07/2010	31/12/2011
4	EPC hệ thống phân phối khí thấp áp cho KCN Hiệp Phước giai đoạn 1	CTY CP phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	Đã hoàn thành	30/12/2010	31/12/2011
5	EPC tuyến ống dẫn khí công nghiệp Phú Mỹ - Mỹ Xuân	Công ty TNHH Khí Việt Nhật	Đã hoàn thành	26/06/2011	31/03/2013

Nguồn: PVID

3. Sản lượng sản phẩm/Giá trị dịch vụ của PVID qua các năm 2010, 2011 và 2012

Cơ cấu doanh thu thuần các lĩnh vực hoạt động:

Sản phẩm/dịch vụ	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Sản xuất bọc ống	248.879	75,4	487.300	65,0	799,201	90,0
Hoạt động xây lắp	80.988	24,6	260.579	34,8	87,4	9,8
Hoạt động khác			1.388	0,2	0,98	0,2
Tổng cộng	329.867	100	329.867	100	887,610	100

Cơ cấu lợi nhuận gộp các lĩnh vực hoạt động:

Sản phẩm/dịch vụ	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu VND)	Tỷ trọng (%)
Sản xuất bọc ống	46.921	96,7	94.146	79,1	137.29	99,6
Hoạt động xây lắp	1.601	3,3	24.332	20,4	0.36	0,27
Hoạt động khác			607	0,5	0.15	0,13
Tổng cộng	48.522	100	119.085	100	137.808	100,0

B. NGUYÊN VẬT LIỆU

1. Nguồn nguyên vật liệu

- Nguồn cung cấp nguyên liệu được sử dụng cho Nhà máy bọc ống Dầu khí:

- Hạt nhựa Polyglue, Top coat: nhập khẩu từ Hyundai Hàn Quốc/Asean/ Châu Âu;
- Chất chống ăn mòn FBE: nhập khẩu từ 3M, Jontun, được sản xuất tại Mỹ, Thái Lan;
- Hóa chất PUF, Elastopo nhập khẩu từ Hàn Quốc/Malaysia/Asean;
- Quặng sắt: nhập khẩu từ Malaysia và các mỏ sắt trong nước;
- Lưới thép: nhập khẩu từ WS Trung Quốc và sản xuất trong nước;
- Cát, xi măng, hạt thép...: nguồn cung cấp trong nước.
- Nguồn cung cấp thiết bị, vật tư, nguyên liệu cho hoạt động xây lắp:
 - Thiết bị dây chuyền cấp khí: nhập khẩu từ Yokogawa – Nhật bản, Simen – Đức;
 - Các loại ống, van và phụ kiện khác: nguồn cung cấp trong nước hoặc nhập khẩu từ Singapore/Trung Quốc/Nhật Bản.
 - Các vật tư phòng chống cháy nổ: nguồn cung cấp trong nước.
 - Sắt thép các loại: nguồn cung cấp trong nước.
 - Vật tư hàn: nguồn cung cấp trong nước.
 - Các nguồn thiết bị, nguyên liệu, vật tư trên tương đối ổn định.

Tính ổn định của nguồn cung cấp nguyên vật liệu

Các nguồn nguyên liệu trên tương đối ổn định, tuy nhiên một số nguyên vật liệu tăng giá thất thường như quặng sắt, hạt nhựa sẽ ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và lợi nhuận của Công ty.

Công ty luôn mở rộng, tìm kiếm các Nhà cung cấp mới nhằm đa dạng hóa nguồn cung nguyên vật liệu với tính ổn định cao và giá cả hợp lý nhất. Vì vậy, nguồn nguyên vật liệu phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đáp ứng đầy đủ, kịp thời và ổn định.

Ảnh hưởng của biến động giá cả nguyên vật liệu đến doanh thu và hiệu quả

Do nguyên vật liệu là yếu tố đầu vào chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu chi phí nên những biến động về giá cả nguyên vật liệu đều có ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Với sự biến động giá của các nguyên vật liệu như hiện nay (đặc biệt là hạt nhựa và lưới thép) và trong điều kiện nền kinh tế toàn cầu vẫn chưa thực sự phục hồi ổn định, chắc chắn một điều giá nguyên vật liệu đầu vào sẽ còn tiếp tục biến động.

Để khắc phục tình trạng trên Công ty thường xuyên cân đối nhu cầu để mua dự trữ trong một thời gian dài và tìm các nguồn nguyên vật liệu sản xuất trong nước dần thay thế nguyên vật liệu nhập ngoại. Đồng thời tăng cường công tác kế hoạch, dự báo tình hình thị trường để có thể ký các hợp đồng vào thời điểm hợp lý nhằm bảo đảm hiệu quả.

C. CHI PHÍ SẢN XUẤT:

Tỷ trọng chi phí so với tổng doanh thu qua các năm:

Chỉ tiêu	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Giá trị (Triệu VND)	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị (Triệu VND)	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị (Triệu VND)	Tỷ trọng/ DT (%)
Doanh thu	343.915		757.811		887.610	
Giá vốn hàng bán	281.345	81,81	630.183	83,16	749.802	84,47
Chi phí bán hàng	-	-	-		-	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.892	5,49	21.644	2,86	17.732	1,99
Chi phí tài chính	15.047	4,38	69.433	9,16	46.697	5,2
Chi phí khác	180	0,05	1.487	0,02	655	0,08
Tổng cộng	315.464	90,73	721.747	95,37	814.886	91,74

D. TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHỆ:

Nhà máy bọc ống của Công ty được xây dựng trên dây chuyền sản xuất hiện đại gồm dây chuyền bọc 03 lớp (3LPE) và bọc bê tông (CWC) tự động hóa đến 80% do Tập đoàn Bauhuis của Hà Lan sản xuất. Ngoài ra, Công ty có thiết bị phun Foam hiện đại dùng để bọc bảo ôn và nâng cấp cải hoàn lắp đặt thiết bị bọc cách nhiệt đa lớp MLPP ngay trên dây chuyền bọc 3 lớp (3LPE).

Đối với hoạt động xây lắp Công ty hiện có các loại cầu 70 tấn, 50 tấn Libherr là loại cầu bánh hơi tự động hiện đại nhất hiện nay. Ngoài ra Công ty còn có cầu tải 8 tấn, 4 tấn và các loại máy hàn hồ quang tự phát đáp ứng lắp đặt các công trình yêu cầu kỹ thuật phức tạp. Trong thời gian tới Công ty tiếp tục đầu tư thiết bị mới hiện đại để nâng cao năng lực sản xuất của mình.

Năng lực sản xuất:

- Bọc chống ăn mòn cho các loại ống với đường kính từ 4” đến 48 ”: 480.000 m/năm;
- Bọc bê tông gia trọng cho các loại ống với đường kính từ 4” đến 48 ”: 300.000 m/năm;
- Bọc bảo ôn cho các loại ống với đường kính từ 4” đến 48” : 150.000 m/năm;
- Bọc cách nhiệt đa lớp cho các loại ống với đường kính từ 4” đến 48” : 100.000 m/năm;

